

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX
CÔNG TY CỔ PHẦN NEDI2
VINACONEX JOINT STOCK CORPORATION
NEDI2 JOINT STOCK COMPANY

Số/ No: 156/2022/TTr-HĐQT

CONG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

-----oOo-----

Lào Cai, ngày 22 tháng 03 năm 2022
Lao Cai, March 22, 2022

TỜ TRÌNH/ REPORT

V/v: Phê duyệt các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021

Re: Approve the Audited Financial Statements 2021

Kính gửi/ To: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

THE ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDER 2022

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/12/2020/ Pursuant to the Charter on organization and operation of Northern Electricity Development and Investment Joint Stock Company No. 2 approved by the General Meeting of Shareholders on December 18, 2020.

Ngày 24/02/2022 Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 đã hoàn thành việc lập và công bố thông tin Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Báo cáo tài chính Năm 2021 được công bố trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Website Công ty/ On February 24, 2022, Northern Electricity Development and Investment Joint Stock Company No. 2 completed the preparation and disclosure of financial statements for 2021 audited by Ernst & Young Vietnam Co., Ltd. The Financial statements 2021 are published on the web portal of the State Securities Commission, the Hanoi Stock Exchange and the Company's Website.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư và phát triển điện Miền Bắc 2 kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty/ The Board of Management of Northern Electricity Development and Investment Joint Stock Company No. 2 would like to submit to the General Meeting of Shareholders for consideration and approval the audited Financial statements 2021 of the Company.

(Có báo cáo tài chính đính kèm/ Attached financial statement.)

Trân trọng cảm ơn/ Yours sincerely!

Nơi nhận/ Recipients:

- Như kính gửi/ As recipients;
- Lưu VP, TCKH/ Admin,
Finance & Accounting Dept (save)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOM

CHỦ TỊCH
CHAIRMAN



DƯƠNG VĂN MẬU

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc 2

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021



MỤC LỤC

Trang

Thông tin chung	1
Báo cáo của Ban Giám đốc	2
Báo cáo kiểm toán độc lập	3 - 4
Bảng cân đối kế toán	5 - 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	8 - 9
Thuyết minh báo cáo tài chính	10 - 32

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc 2

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc 2 ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đầu tư số 12121000084 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp lần đầu vào ngày 10 tháng 4 năm 2008 và các Giấy Chứng nhận Đăng ký Đầu tư điều chỉnh sau đó với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 3 được cấp ngày 25 tháng 4 năm 2015. Công ty cũng nhận được Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 5300215527 cấp ngày 6 tháng 5 năm 2004 với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 10 vào ngày 14 tháng 5 năm 2020. Tại ngày 22 tháng 7 năm 2010, Công ty đã hoàn tất việc đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là ND2.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là đầu tư xây dựng vận hành các dự án thủy điện; mua bán vật liệu xây dựng; tư vấn thiết kế và nhận thầu xây lắp các công trình dân dụng, điện, bưu chính viễn thông và các hoạt động khác.

Công ty có trụ sở chính tại số 64B, đường Phan Đình Phùng, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai và văn phòng đại diện tại tầng 9, tòa nhà Vinaconex, số 34, đường Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Dương Văn Mậu	Chủ tịch	bổ nhiệm ngày 27 tháng 3 năm 2021
Ông Nguyễn Xuân Đông	Chủ tịch	miễn nhiệm ngày 27 tháng 3 năm 2021
Ông Katsuhito Miyajima	Thành viên	
Ông Yusuke Takahashi	Thành viên	
Ông Vũ Mạnh Hùng	Thành viên	bổ nhiệm ngày 27 tháng 3 năm 2021
Ông Vũ Đức Thịnh	Thành viên	bổ nhiệm ngày 27 tháng 3 năm 2021
Ông Nguyễn Hữu Tới	Thành viên	miễn nhiệm ngày 27 tháng 3 năm 2021

BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban kiểm soát ("BKS") trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Vũ Văn Mạnh	Trưởng ban
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Thành viên
Ông Kenichi Suzuki	Thành viên

BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Ứng Hồng Vận	Tổng Giám đốc	
Ông Ngô Mạnh Cường	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Đỗ Vương Cường	Phó Tổng Giám đốc	bổ nhiệm ngày 1 tháng 3 năm 2021
Ông Nguyễn Hải Đăng	Phó Tổng Giám đốc	miễn nhiệm ngày 5 tháng 3 năm 2021

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và ngày lập báo cáo này là Ông Ứng Hồng Vận, Tổng Giám đốc.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán cho Công ty.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc 2

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc 2 ("Công ty") trình bày báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính, Ban Giám đốc cần phải:

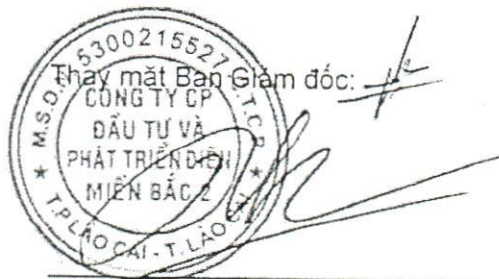
- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính; và
- ▶ lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Giám đốc, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Ứng Hồng Vận
Tổng Giám đốc

Lào Cai, Việt Nam

Ngày 18 tháng 2 năm 2022



Building a better
working world

Ernst & Young Vietnam Limited
8th Floor, CornerStone Building
16 Phan Chu Trinh Street
Hoan Kiem District
Hanoi, S.R. of Vietnam

Tel: +84 24 3831 5100
Fax: +84 24 3831 5090
ey.com

Số tham chiếu: 61607539/22574293

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc 2

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc 2 ("Công ty") được lập ngày 18 tháng 2 năm 2022 và được trình bày từ trang 5 đến trang 32, bao gồm bảng cân đối kế toán vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Building a better
working world

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Nguyễn Thái Thanh
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0402-2018-004-1

Lê Minh Tùng
Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 4656-2018-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 18 tháng 2 năm 2022

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		143.645.866.548	129.720.047.450
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	81.132.093.378	72.784.545.078
111	1. Tiền		26.024.833.105	18.711.958.296
112	2. Các khoản tương đương tiền		55.107.260.273	54.072.586.782
130	II. Các khoản phải thu ngắn hạn		34.850.282.640	25.513.751.028
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5.1	23.639.671.513	17.240.767.677
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5.2	993.104.378	565.913.944
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	10.863.522.473	8.353.085.131
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	6	(646.015.724)	(646.015.724)
140	III. Hàng tồn kho		25.026.932.841	30.266.524.732
141	1. Hàng tồn kho	7	29.568.004.765	30.266.524.732
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	7	(4.541.071.924)	-
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		2.636.557.689	1.155.226.612
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn		1.309.750.764	103.893.118
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	11	1.326.806.925	1.051.333.494
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		1.626.527.544.575	1.724.840.300.026
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	19.501.441.268
216	1. Phải thu dài hạn khác	6	-	19.501.441.268
220	II. Tài sản cố định		1.589.246.935.079	1.680.443.923.415
221	1. Tài sản cố định hữu hình	8	1.589.246.935.079	1.680.443.923.415
222	Nguyên giá		2.134.395.564.445	2.134.395.564.445
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(545.148.629.366)	(453.951.641.030)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		-	583.838.534
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		-	583.838.534
260	IV. Tài sản dài hạn khác		37.280.609.496	24.311.096.809
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	9	37.280.609.496	24.311.096.809
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.770.173.411.123	1.854.560.347.476

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		1.010.126.881.160	1.139.804.959.895
310	I. Nợ ngắn hạn		128.974.908.787	126.389.238.112
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	10	3.257.418.802	4.913.190.714
313	2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	11	6.546.573.922	3.177.065.611
314	3. Phải trả người lao động		5.294.321.952	7.370.556.684
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	12	906.837.104	1.299.139.092
319	5. Phải trả ngắn hạn khác	13	7.911.842.767	6.348.605.500
320	6. Vay ngắn hạn	14	104.588.946.257	103.211.212.528
322	7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		468.967.983	69.467.983
330	II. Nợ dài hạn		881.151.972.373	1.013.415.721.783
338	1. Vay dài hạn	14	881.151.972.373	1.013.415.721.783
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		760.046.529.963	714.755.387.581
410	I. Vốn chủ sở hữu	15	760.046.529.963	714.755.387.581
411	1. Vốn cổ phần đã phát hành		499.939.607.633	499.939.607.633
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		499.939.607.633	499.939.607.633
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		14.388.399.680	14.388.399.680
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		245.718.522.650	200.427.380.268
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		94.463.008.655	67.398.770.524
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		151.255.513.995	133.028.609.744
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.770.173.411.123	1.854.560.347.476

Lâm Thị Hà
Người lập

Đinh Tuấn Anh
Kế toán trưởng

Ứng Hồng Vận
Tổng Giám Đốc

Lào Cai, Việt Nam

Ngày 18 tháng 2 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	16.1	400.115.525.353	391.159.043.519
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	16.1	-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	16.1	400.115.525.353	391.159.043.519
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	17	(136.121.954.113)	(125.864.039.398)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		263.993.571.240	265.295.004.121
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	16.2	974.790.090	916.984.243
22	7. Chi phí tài chính	18	(89.778.379.885)	(105.266.804.758)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(89.682.088.857)	(105.149.595.113)
25	8. Chi phí bán hàng		-	-
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	19	(16.480.705.266)	(21.078.394.272)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		158.709.276.179	139.866.789.334
31	11. Thu nhập khác		66.327.517	155.759.998
32	12. Chi phí khác		(718.802.613)	(937.904.141)
40	13. Lỗ khác		(652.475.096)	(782.144.143)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		158.056.801.083	139.084.645.191
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	21.1	(6.801.287.088)	(6.056.035.447)
60	16. Lợi nhuận sau thuế TNDN		151.255.513.995	133.028.609.744
70	17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	23	2.864	2.550
71	18. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	23	2.864	2.550

Lâm Thị Hà
Người lập

Đinh Tuấn Anh
Kế toán trưởng

Ứng Hồng Vận
Tổng Giám Đốc

Lào Cai, Việt Nam

Ngày 18 tháng 2 năm 2022

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Tổng lợi nhuận trước thuế		158.056.801.083	139.084.645.191
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình	8	91.196.988.336	88.872.990.386
03	Các khoản dự phòng		4.541.071.924	-
05	Lãi từ hoạt động đầu tư	16.2	(974.790.090)	(916.984.243)
06	Chi phí lãi vay	18	89.682.088.857	105.149.595.113
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		342.502.160.110	332.190.246.447
09	(Tăng)/giảm các khoản phải thu		(9.612.005.043)	3.164.985.505
10	Giảm/(tăng) hàng tồn kho		698.519.967	(3.264.674.247)
11	(Giảm)/tăng các khoản phải trả		(2.578.954.519)	2.458.932.133
12	Giảm/(tăng) chi phí trả trước		5.909.909.469	(8.172.123.596)
14	Tiền lãi vay đã trả		(90.074.390.845)	(105.191.246.689)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	11	(6.582.301.068)	(7.113.207.719)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(600.500.000)	(3.822.982.903)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		239.662.438.071	210.249.928.931
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định		(1.835.109.885)	(65.274.557.417)
27	Tiền thu lãi tiền gửi		974.790.090	916.984.243
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(860.319.795)	(64.357.573.174)
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	Tiền thu từ đi vay		45.347.222.476	128.349.484.414
34	Tiền trả nợ gốc vay		(176.237.780.747)	(171.102.334.819)
36	Cổ tức đã trả cho chủ sở hữu		(99.564.011.705)	(99.760.200.369)
40	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động tài chính		(230.454.569.976)	(142.513.050.774)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
50	Lưu chuyển tiền và tương đương tiền thuần trong năm		8.347.548.300	3.379.304.983
60	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		72.784.545.078	69.405.240.095
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	-
70	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	4	81.132.093.378	72.784.545.078


Lâm Thị Hà
Người lập


Đinh Tuấn Anh
Kế toán trưởng



Ứng Hồng Vân
Tổng Giám Đốc

Lào Cai, Việt Nam

Ngày 18 tháng 2 năm 2022

